

Bản án số: 09 /2021/HSST
Ngày 02 tháng 4 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÁN THI - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Lương Thị T**
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông **Đào Văn T**
Ông **Vũ Văn S**

Thư ký phiên toà: Ông **Dương Mạnh H** – Thư ký Tòa án
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi tham gia phiên toà:
Ông **Đỗ Văn T** – Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2021/HSST ngày 26/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HS ngày 22/3/2021 đối với :

Bị cáo: **Trần Văn T SN 1963** Giới tính: Nam
HKTT và nơi ở: thôn L M, xã P Ủ, huyện Á T, tỉnh Hưng Yên
Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Trồng trọt Chức vụ: Không Trình độ học vấn: 7/10
Bố đẻ: Trần Văn H SN 1943 Nghề nghiệp: Hưu trí
Mẹ đẻ: Đặng Thị Ch SN 1943 (Đã chết)
Anh trai: Trần Văn Tnh SN 1961 Nghề nghiệp: Trồng trọt
Em trai: Trần Văn T SN 1965 Nghề nghiệp: Lao động tự do
Em trai: Trần Văn Th SN 1970 Nghề nghiệp: Lao động tự do
Em gái: Trần Thị H SN 1973 Nghề nghiệp: Trồng trọt
Vợ: Hoàng Thị Th SN 1972 Nghề nghiệp: Lao động tự do
Con có 02 con; con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1994
Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 27/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Ân Thi xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng, tính từ ngày Tên án sơ thẩm về tội Đánh bạc và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 27/11/2015 chấp hành

xong khoản án phí, ngày 27/5/2017 chấp hành xong thời gian thử thách (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/01/2021, chuyển tạm giam ngày 22/01/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ân Thi có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Anh Phạm Văn M SN 1992

Trú tại: Kim Lũ, Phù Ủng, Ân Thi, Hưng Yên

Ông Nguyễn Tiến L SN 1960

Trú tại: Nghi Khê, Tân Kỳ, Tứ Kỳ, Hải Dương

Ông Hoàng Văn T SN 1959

Trú tại: L M, Ph Ủ, Ân T, Hưng Yên

(Có mặt ông T, vắng mặt anh M, ông L)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mắc nghiện ma túy, nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/01/2021 Trần Văn T đi bộ từ nhà đến khu vực cầu Cống Tranh thuộc địa phận huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương để mua ma túy về sử dụng. Khi T đi đến khu vực cầu Cống Tranh thuộc địa phận xã Thúc Kháng, huyện Bình Giang gặp 01 người thanh niên khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ trông giống người nghiện đang đứng một mình, T đi đến gần người thanh niên, thì người thanh niên nói “*Mua hàng à*” (Ý người thanh niên bảo với T và T cũng hiểu ngay là người thanh niên bảo T mua ma túy à). T lấy ra số tiền 300.000 đồng (Gồm: 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng) trong túi quần bên phải đang mặc đưa cho người thanh niên và bảo “*Để cho 300.000 đồng*” (Ý T là bảo người thanh niên này bán cho 300.000 đồng ma túy). Người thanh niên đồng ý cầm tiền và đưa cho T 02 gói giấy màu trắng, mỗi gói đều có kích thước (2 x 1)cm bên trong đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột, T biết chất màu trắng dạng cục và bột là Heroine, T cầm và cất giấu vào túi quần phía trước bên trái đang mặc, rồi đi bộ về tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T đi đến khu vực bãi đất trống thuộc địa phận thôn Phù Ủng, xã Phù Ủng, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên để sử dụng, thì bị tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi và Công an xã Phù Ủng, huyện Ân Thi trên đường đi tuần tra an ninh trật tự thấy nghi vấn đã yêu cầu kiểm tra phát hiện tại túi quần phía trước bên trái T đang mặc có 02 gói giấy màu trắng bên trong mỗi gói đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột, T khai là Heroine mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T. Vật chứng thu giữ: 02 gói giấy màu trắng đều có kích thước (2 x 1)cm bên trong mỗi gói đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột, niêm phong trong bì thư ký hiệu (I).

Kết luận giám định số 64/MT - PC09 ngày 21/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong

ghi ký hiệu (I), có tổng khối lượng 0,330g (Không phải ba ba không gam), là ma túy loại Heroine. Sau giám định hoàn lại 0,300g (Không phải ba không không gam) Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu (I), mẫu hoàn được niêm phong số 64/MT - PC09 giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi quản lý.

Quá trình điều tra, bị can Trần Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với người thanh niên mà T khai đã bán 02 gói ma túy cho T, nhưng T không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của thanh niên này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi không có căn cứ để xử lý.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi thu giữ của T 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,330gam; sau giám định, Cơ quan giám định hoàn lại 0,300gam Heroine được niêm phong tại phong bì ghi mẫu gửi giám định số 64/MT - PC09 hiện đang được quản lý tại Kho vật chứng Công an huyện Ân Thi chờ xử lý.

Cáo trạng số 09 ngày 26 tháng 02 năm 2021 của VKS huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Trần Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh:

Tên xử bị cáo Trần Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/01/2021.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu huỷ 01 niêm phong ghi mẫu vật gửi giám định hoàn lại số 64/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật công an tỉnh Hưng Yên bên trong có 0,300 gam Heroine.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định./.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và các cơ quan tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Cơ quan điều tra công an huyện Ân Thi; Kiểm sát viên, VKSND huyện Ân Thi đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của BLTTHS. Bị cáo, người làm chứng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T đã thành khai nhận hành vi phạm tội nh^ư Bản cáo trạng của VKS đã truy tố: Khoảng 14 giờ ngày 18/01/2021 tại khu vực bãi đất trống thuộc địa phận thôn Phù Ủng, Ân Thi, Hưng Yên bị cáo có hành vi cất giấu trái phép trong người 02 gói chất bột màu trắng T khai là Heroine bị Cơ quan CSĐT công an huyện Ân Thi cùng công an xã Phù Ủng phát hiện bắt quả tang. Theo kết luận giám định số 64/MT-PC09 ngày 21/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi thu của bị cáo có tổng khối lượng 0,330 gam là ma túy loại Heroine.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản lấy lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định; biên bản lời khai những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ do Cơ quan CSĐT Công an huyện Ân Thi đã thu thập đ^uợc.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước ta trong việc quản lý một số mặt hàng cấm, bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng các chất ma túy nói chung và Heroine nói riêng là mặt hàng Nhà nước cấm mua bán lưu thông trên thị trường. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và nhận thức được tác hại của ma túy nhưng bị cáo coi thường pháp luật đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hiện nay tệ nạn ma túy đang là tệ nạn xã hội, gây tác hại rất lớn đến sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, huỷ hoại phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là mầm mống, nguyên nhân phát sinh tội phạm, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy xét xử bị cáo phải nghiêm minh, có hình phạt thỏa đáng nhằm mục đích trừng trị giáo dục người phạm tội và góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm chung. Từ những phân tích và nhận định nêu trên, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Trần Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Như vậy, Bản cáo trạng số 09 ngày 26/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi truy tố bị cáo Trần Văn T về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

T nhiên, khi quyết định hình phạt ngoài việc đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, HĐXX cân nhắc xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn, hối cải, bị cáo có bố để được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, tháng 11/2015 bị TAND huyện Ân Thi xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc và đã được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, tránh xa các tệ nạn xã hội mà tiếp tục dấn sâu vào con người phạm tội, không có ý thức tự cải tạo đã thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy tại lần phạm tội cần thiết phải bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Xét về hoàn cảnh kinh tế cũng như việc bị cáo không có việc làm ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: 0,300 gam Heroine hoàn lại sau giám định là mặt hàng cấm nên tịch thu cho tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 135; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 01 năm 08 tháng tù thời gian tính từ ngày 18/01/2021

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,300 gam Heroine hoàn lại sau giám định

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tên án.

Nơi nhận:

- VKS huyện; tỉnh
- Cơ quan CSĐT An Thi;
- THA;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Lương Thị T

